

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 /
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - XĂNG DẦU (COMECO) /
MATERIALS - PETROLEUM JOINT STOCK COMPANY (COMECO)

PHIẾU BIỂU QUYẾT /
VOTING BALLOT

Mã vạch được in theo chương trình
/ The barcode is generated and
printed by the system.

Họ và tên cổ đông: Nguyễn Văn A
Full Name of Shareholder: Nguyen Van A

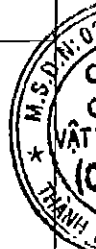
Mã số: 328 /
Code: 328

Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu: 1.050 cổ phần
Number of Shares Owned and Represented: 1,050 shares

(Mệnh giá 10.000 đ/cp) /
(Par value 10,000 VND/share)

Các nội dung biểu quyết thông qua: / Contents of the Voting Ballot for Approval:

SỐ TT / No.	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT / VOTING CONTENT	TÁN THÀNH / AGREE	KHÔNG TÁN THÀNH / DISAGREE	KHÔNG CÓ Ý KIẾN / NO OPINION																																																												
1	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) / Financial Statements for 2025 audited by Southern Auditing and Accounting Financial Consulting Services Company Limited (AASCS)																																																															
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về quản trị và hoạt động của HDQT 2025, gồm các nội dung chủ yếu đã được kiểm toán như sau: / Report of the Board of Directors (BoD) on governance and activities of the BoD in 2025, including the following principal contents which have been audited: Kết quả năm 2025 (Số liệu đã kiểm toán) / Results for 2025 (Audited Figures)																																																															
	<table border="1"><thead><tr><th rowspan="2">SỐ TT / No.</th><th rowspan="2">CHỈ TIÊU / ITEM</th><th rowspan="2">ĐƠN VỊ TÍNH / UNIT</th><th rowspan="2">TH NĂM 2024 / ACTUAL 2024</th><th colspan="2">NĂM 2025 / YEAR 2025</th><th colspan="2">SO SÁNH (%) / COMPARISON (%)</th></tr><tr><th>KH PLAN</th><th>TH ACTUAL</th><th>TH 25 / KH 25 / ACTUAL 25 / PLAN 25</th><th>TH 25 / TH 24 / ACTUAL 25 / ACTUAL 24</th></tr><tr><th>A</th><th>B</th><th>C</th><th>1</th><th>2</th><th>3</th><th>4(3/2)</th><th>5(3/1)</th></tr></thead><tbody><tr><td>1</td><td>Doanh thu thuần / Net revenue</td><td>1.000 đồng / VND 1000</td><td>4.106.543.930</td><td>3.850.000.000</td><td>3.652.453.648</td><td>95</td><td>89</td></tr><tr><td>2</td><td>LN trước thuế / Profit before tax</td><td>-nt- / As mentioned above</td><td>34.219.041</td><td>19.786.000</td><td>36.029.007</td><td>182</td><td>105</td></tr><tr><td>3</td><td>LN sau thuế / Profit after tax</td><td>-nt- / As mentioned above</td><td>26.876.180</td><td>16.000.000</td><td>28.966.639</td><td>181</td><td>108</td></tr><tr><td>4</td><td>Nộp NSNN / State budget contribution</td><td>-nt- / As mentioned above</td><td>58.357.105</td><td>57.072.000</td><td>46.306.435</td><td>81</td><td>79</td></tr><tr><td>5</td><td>Cổ tức / Dividend</td><td>%</td><td>15</td><td>10</td><td>10</td><td>100</td><td>67</td></tr></tbody></table>	SỐ TT / No.	CHỈ TIÊU / ITEM	ĐƠN VỊ TÍNH / UNIT	TH NĂM 2024 / ACTUAL 2024	NĂM 2025 / YEAR 2025		SO SÁNH (%) / COMPARISON (%)		KH PLAN	TH ACTUAL	TH 25 / KH 25 / ACTUAL 25 / PLAN 25	TH 25 / TH 24 / ACTUAL 25 / ACTUAL 24	A	B	C	1	2	3	4(3/2)	5(3/1)	1	Doanh thu thuần / Net revenue	1.000 đồng / VND 1000	4.106.543.930	3.850.000.000	3.652.453.648	95	89	2	LN trước thuế / Profit before tax	-nt- / As mentioned above	34.219.041	19.786.000	36.029.007	182	105	3	LN sau thuế / Profit after tax	-nt- / As mentioned above	26.876.180	16.000.000	28.966.639	181	108	4	Nộp NSNN / State budget contribution	-nt- / As mentioned above	58.357.105	57.072.000	46.306.435	81	79	5	Cổ tức / Dividend	%	15	10	10	100	67			
SỐ TT / No.	CHỈ TIÊU / ITEM					ĐƠN VỊ TÍNH / UNIT	TH NĂM 2024 / ACTUAL 2024	NĂM 2025 / YEAR 2025		SO SÁNH (%) / COMPARISON (%)																																																						
		KH PLAN	TH ACTUAL	TH 25 / KH 25 / ACTUAL 25 / PLAN 25	TH 25 / TH 24 / ACTUAL 25 / ACTUAL 24																																																											
A	B	C	1	2	3	4(3/2)	5(3/1)																																																									
1	Doanh thu thuần / Net revenue	1.000 đồng / VND 1000	4.106.543.930	3.850.000.000	3.652.453.648	95	89																																																									
2	LN trước thuế / Profit before tax	-nt- / As mentioned above	34.219.041	19.786.000	36.029.007	182	105																																																									
3	LN sau thuế / Profit after tax	-nt- / As mentioned above	26.876.180	16.000.000	28.966.639	181	108																																																									
4	Nộp NSNN / State budget contribution	-nt- / As mentioned above	58.357.105	57.072.000	46.306.435	81	79																																																									
5	Cổ tức / Dividend	%	15	10	10	100	67																																																									
3	Định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, gồm các nội dung chủ yếu sau: / Orientation and Business Plan for 2026, including the main contents as follows: 1. Định hướng năm 2026 / Orientation for 2026 1.1. Tập trung giữ vững và phát triển thị phần kinh doanh nhiên liệu; chủ động chuẩn bị hạ tầng, nguồn hàng để triển khai kinh doanh xăng sinh học E10 đúng lộ trình (01/6/2026). Tiếp tục tìm kiếm mặt bằng để mở rộng mạng lưới bán lẻ một cách chọn lọc và hiệu quả. / Focus on maintaining and expanding the fuel business																																																															



	<p><i>market share; proactively prepare infrastructure and supply to implement the E10 biofuel business according to the schedule (June 1, 2026). Continue to seek locations to selectively and effectively expand the retail network.</i></p> <p>1.2. Điều hành chính sách bán hàng linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường và tuân thủ quy định pháp luật để gia tăng năng lực cạnh tranh, giữ vững khách hàng cũ, thu hút khách hàng mới và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh. / <i>Implement flexible sales policies, closely follow market developments, and comply with legal regulations to enhance competitiveness, retain existing customers, attract new customers, and optimize business efficiency.</i></p> <p>1.3. Đầu tư phần mềm quản lý kinh doanh mới, tiếp tục thực hiện các chương trình số hóa, chuyển đổi số để nâng cao năng lực quản trị và gia tăng lợi thế cạnh tranh; đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho công tác chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng sang phiên bản 9001:2026. / <i>Invest in new business management software, continue digitalization and digital transformation programs to enhance management capabilities and increase competitive advantage; simultaneously prepare necessary conditions for transitioning the Quality Management System to version 9001:2026.</i></p> <p>1.4. Chủ động thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng; xây dựng phương án khai thác đa dạng các dịch vụ thương mại phi xăng dầu trên mạng lưới hiện có nhằm bù đắp rủi ro sụt giảm nhu cầu nhiên liệu truyền thống. / <i>Proactively adapt to the energy transition trend; develop plans to diversify non-fuel commercial services on the existing network to offset the risk of declining demand for traditional fuels.</i></p> <p>1.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và quy hoạch đội ngũ kế thừa; tiếp tục xây dựng văn hóa phục vụ chuyên nghiệp, văn minh. / <i>Enhance the quality of human resources through training and succession planning; continue to build a professional and civilized service culture.</i></p> <p>1.6. Chuẩn hóa hệ thống Quy chế, quy định, quy trình nhằm nâng cao chất lượng quản lý, đảm bảo an toàn vốn và hiệu quả dòng tiền trong mọi hoạt động kinh doanh. / <i>Standardize the regulations, rules, and procedures system to improve management quality, ensure capital safety, and cash flow efficiency in all business activities.</i></p> <p>1.7. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai để giải quyết các tồn tại, sớm được nhận tiền hoàn trả giá trị quyền sử dụng đất Tổng kho xăng dầu Nhơn Trạch - Đồng Nai. / <i>Continue to closely coordinate with Dong Nai provincial authorities to resolve existing issues and promptly receive reimbursement for the land use rights value of the Nhon Trach - Dong Nai Petroleum Depot.</i></p> <p>2. Kế hoạch SXKD năm 2026 / Business Plan for 2026</p> <p>Từ những định hướng trên, HĐQT Công ty trình ĐHCĐ Kế hoạch SXKD năm 2026 như sau: / <i>Based on the aforementioned orientations, the BoD submits to the GMS the 2026 Business Plan as follows:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu : 3.500 tỷ đồng / <i>Revenue: VND 3,500 billion</i> - Lợi nhuận sau thuế : 15 tỷ đồng / <i>Profit after tax: VND 15 billion</i> - Chi cổ tức : tối thiểu 10 % / <i>Dividend distribution: minimum 10%.</i> <p>ĐHCĐ giao cho HĐQT căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế để xem xét và quyết định điều chỉnh chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2026 cho phù hợp, sau đó trình ĐHCĐ lần gần nhất thông qua báo cáo nội dung điều chỉnh (nếu có). / <i>The GMS authorizes the BoD to consider and decide on adjustments to the revenue and profit after tax targets for 2026 based on actual business conditions, and subsequently submit the adjustment report (if any) to the nearest GMS for approval.</i></p>			
4	<p>Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2025 / Report of the Board of Supervisory (BoS) on the Company's business results, the performance of the BoD and the General Director in 2025</p>			
5	<p>Tờ trình về phân phối lợi nhuận (Quý cổ đông biểu quyết cả 2 nội dung 5.1 và 5.2) / Proposal on Profit Distribution (Shareholders shall vote on both items 5.1 and 5.2)</p>			

5.1. **Phân phối lợi nhuận năm 2025 (số liệu đã được kiểm toán): / Profit Distribution for 2025(audited figures):**

ĐVT: đồng / Unit: VND

STT / No.	CHỈ TIÊU / ITEM	SỐ TIỀN / AMOUNT
A	B	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025: / Profit after tax for 2025	28.966.638.639
2	Thù lao HĐQT và BKS / Remuneration of the BoD and the BoS	516.000.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 [(1)-(2)] / Undistributed profit for 2025 [(1) - (2)]	28.450.638.639
4	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2024 / Undistributed profit as of December 31, 2024	2.976.333.886
5	Chi cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10% (01 cổ phiếu nhận 1.000đ) ngày chi 02/4/2026. / Cash dividend at the rate of 10% (01 share entitled to VND 1,000), payment date: April 2, 2026	14.120.628.000
6	Quỹ khen thưởng và phúc lợi: / Bonus and Welfare Fund:	8.300.000.000
7	Khen thưởng HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2025 / Bonuses for the BoD, the BoS and the Executive Management Team for 2025	1.760.000.000
7.1	HĐQT / Board of Directors	800.000.000
7.2	Ban điều hành / Executive Management Team	800.000.000
7.2.1	TGD / General Director	440.000.000
7.2.2	Các thành viên còn lại / Other members	360.000.000
7.3	BKS / Board of Supervisory	160.000.000
8	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm sau / Profit after tax carried forward to the next year	7.246.344.525

5.2 **Kế hoạch chi cổ tức năm 2026: / Dividend Distribution Plan for 2026:**

- Chi cổ tức: tối thiểu 10% / Dividend distribution: minimum 10%

- Tùy thuộc tình hình tài chính của Công ty, ĐHCĐ trao quyền cho HĐQT quyết định việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm (nếu có). / Depending on the Company's financial situation, the GMS authorizes the BoD to decide on the payment of dividends in cash or shares and the listing of additional issued shares (if any).

6 **Tờ trình về thù lao cho HĐQT, BKS / Proposal on Remuneration for the BoD and BoS**
Mức thù lao trả cho HĐQT và BKS năm 2026: / Remuneration for the BoD and BoS for 2026:

- Thành viên HĐQT: Bình quân 8.000.000 đồng/người/tháng. / BoD Members: Average VND 8,000,000/person/month.

Trong đó, Chủ tịch HĐQT: 10 tr.đồng/tháng, TV HĐQT: 7,5 tr.đồng/người/tháng. / Specifically, Chairman of the BoD: VND 10 million/month, BoD Members: VND 7.5 million/person/month.

- Thành viên BKS: Bình quân 5.000.000 đồng/người/tháng. / BoS Members: Average VND 5,000,000/person/month

Trong đó: Trưởng BKS: 6 tr.đồng/tháng, TV BKS: 4,5 tr.đồng/người/tháng. / Specifically: Head of the BoS: VND 6 million/month, BoS Members: VND 4.5 million/person/month.

7 **Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán / Proposal on Selection of Audit Firm**

1. Phê duyệt Danh sách các công ty kiểm toán sau đây để lựa chọn một công ty ký hợp đồng kiểm toán năm 2026 cho Công ty: / To approve the list of the following auditing firms for the selection of one firm to execute the audit engagement contract for COMECO for the financial year 2026:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C / A&C Auditing and Consulting Company Limited

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC / AASC Auditing Firm Company Limited

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC) / AFC Vietnam Auditing Company Limited (AFC)

- Cty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) /

	<p><i>Southern Auditing and Accounting Financial Consulting Services Company Limited (AASCS)</i></p> <p>2. Giao cho HĐQT quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong số các công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát nêu trên để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty; và giao Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn theo đúng quy định của pháp luật. / <i>To authorize the BoD to select an independent auditing firm from among those proposed by the Board of Supervisory above to conduct the audit of the Company's 2026 Financial Statements, and to authorize the General Director to sign the audit service contract with the selected auditing firm in accordance with applicable laws and regulations.</i></p> <p>3. BKS thực hiện giám sát chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính theo quy định. / <i>The BoS shall supervise the quality of the audit of the Financial Statements in accordance with applicable regulations.</i></p>			
8	<p>Tờ trình về chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty (Quý cổ đông biểu quyết cả 3 nội dung 8.1, 8.2 và 8.3) / Proposal on the Approval of Contracts and Transactions for the Supply of Petroleum to the Company (Shareholders shall vote on all three items 8.1, 8.2, and 8.3)</p>			
8.1	<p>Hợp đồng mua xăng dầu của Công ty Cp Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn), là người có liên quan của PV OIL - cổ đông sở hữu 44,79% cổ phần phổ thông của COMECO: / <i>Petroleum purchase contract with Saigon Petro Vietnam OIL Joint Stock Company (PV OIL Saigon), a related party of PV OIL - a shareholder holding 44.79% of the ordinary shares of COMECO:</i></p> <p>a) Sản lượng xăng dầu mua là: 44,79% ± (1%)/sản lượng năm. / <i>Petroleum purchase volume: 44.79% ± (1%)/annual volume.</i></p> <p>b) Giá trị hợp đồng: 1.600 tỷ đồng (± 4%). Giá trị hợp đồng này được xác định trên cơ sở tỷ lệ sản lượng mua hàng theo điểm a khoản 8.1 Mục này nhân với giá bán lẻ xăng dầu bình quân tại thời điểm hợp đồng mua xăng dầu được ký kết (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với mức 1.600 tỷ đồng). / <i>Contract value: VND 1,600 billion (± 4%). This contract value is determined based on the purchase volume ratio as per point a, clause 8.1 of this section multiplied by the average retail price of petroleum at the time the petroleum purchase contract is signed (The actual purchase contract value may be higher or lower than VND 1,600 billion).</i></p>			
8.2	<p>Hợp đồng mua xăng dầu của Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Petro) - cổ đông sở hữu 39,65% cổ phần phổ thông của COMECO: / <i>Petroleum purchase contract with Ho Chi Minh City Petroleum Company Limited (Saigon Petro), a shareholder holding 39.65% of the ordinary shares of COMECO:</i></p> <p>a) Sản lượng xăng dầu mua là: 39,65% ± (1%)/sản lượng năm. / <i>Petroleum purchase volume: 39.65% ± (1%)/annual volume.</i></p> <p>b) Giá trị hợp đồng: 1.400 tỷ đồng (± 4%). Giá trị hợp đồng này được xác định trên cơ sở tỷ lệ sản lượng mua hàng theo điểm a khoản 8.2 Mục này nhân với giá bán lẻ xăng dầu bình quân tại thời điểm hợp đồng mua xăng dầu được ký kết (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với mức 1.400 tỷ đồng). / <i>Contract value: VND 1,400 billion (± 4%). This contract value is determined based on the purchase volume ratio as per point a, clause 8.2 of this section multiplied by the average retail price of petroleum at the time the petroleum purchase contract is signed (The actual purchase contract value may be higher or lower than VND 1,400 billion).</i></p>			
8.3	<p>Đối với phần sản lượng xăng dầu tương ứng với 15,56% tỷ lệ góp vốn, giá trị hợp đồng: 500 tỷ đồng (± 4%), thì việc mua xăng dầu được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Cách thức thực hiện như sau: / <i>For the petroleum volume corresponding to a 15.56% capital contribution ratio, with a contract value of VND 500 billion (± 4%), the petroleum purchase shall be conducted in compliance with applicable laws and regulations. The implementation method is as follows:</i></p> <p>a) Đối với các mặt hàng PVOIL và Saigon Petro cung cấp được: COMECO cân đối và quyết định ưu tiên việc mua hàng của PVOIL/PVOIL Sài Gòn hoặc Saigon Petro trên cơ sở hàng hóa, giá cả, chiết khấu, phương thức thanh toán, giao nhận,... phải đảm bảo tính</p>			

	<p> cạnh tranh để nâng cao hiệu quả kinh doanh. / <i>For products supplied by PVOIL and Saigon Petro: COMECO shall consider and prioritize the purchase of products from PVOIL/PVOIL Saigon or Saigon Petro based on the competitiveness of goods availability, pricing, discounts, payment methods, delivery conditions and other commercial factors to enhance business efficiency.</i></p> <p> b) Đối với các mặt hàng PVOIL và Saigon Petro không cung cấp được: COMECO chủ động cân đối và quyết định mua trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật. / <i>For products not supplied by PVOIL and Saigon Petro: COMECO shall independently arrange and decide on purchases in compliance with applicable laws and regulations.</i></p>			
9	<p> Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty / <i>To approve of the Proposal on Amendments and Supplements to the Company Charter</i></p>			
10	<p> Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty / <i>To approve of the Proposal on Amendments and Supplements to the Internal Regulations on Corporate Governance</i></p>			
11	<p> Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty / <i>To approve of the Proposal on Amendments and Supplements to the Operating Regulations of the Company's Board of Directors</i></p>			
12	<p> Thông qua Tờ trình về việc bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 - 2026. / <i>To approve of the Proposal on the election of independent members of the Company's Board of Directors for the remaining term of 2022 - 2026.</i></p> <p> Số lượng vị trí bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 - 2026: 02 vị trí. / <i>Number of positions for electing independent members of the Company's Board of Directors for the remaining term of 2022 - 2026: 2 positions.</i></p>			
13	<p> Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 - 2026. / <i>To approve of the Proposal on the dismissal and election of additional members of the Board of Supervisory for the remaining term of 2022 - 2026.</i></p> <p> - Miễn nhiệm thành viên BKS (Trưởng ban) đối với bà Ngô Phương Hạnh. / <i>To dismiss Ms. Ngo Phuong Hanh from her position as a member of the Company's Board of Supervisory (The Head of the Board of Supervisory).</i></p> <p> - Bầu bổ sung 01 thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 - 2026. / <i>To elect one additional member to the Board of Supervisory for the remaining term of 2022 - 2026.</i></p>			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2026. /

Ho Chi Minh City, April 17, 2026

CÔNG ĐỒNG / SHAREHOLDER

(Ký tên) / (Signature)

Nguyễn Văn A

Ghi chú: PVOIL và Saigon Petro là cổ đông có liên quan, do đó tại mục số 8 (Tờ trình về chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty): / Note: PVOIL and Saigon Petro are related shareholders, therefore in item number 8 (Proposal on the Approval of Contracts and Transactions for the Supply of Petroleum to the Company):

- Trên phiếu biểu quyết của PVOIL, chỉ hiển thị 2 nội dung 8.2 và 8.3 để cho PVOIL biểu quyết. / *On the Voting Ballot of PVOIL, only display 2 items 8.2 and 8.3 for PVOIL to vote*

- Trên phiếu biểu quyết của Saigon Petro, chỉ hiển thị 2 nội dung 8.1 và 8.3 để cho Saigon Petro biểu quyết. / *On the Voting Ballot of Saigon Petro, only display 2 items 8.1 and 8.3 for Saigon Petro to vote.*

